

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 07 – 7 - 2020.

V/v ly hôn giữa chị Th và anh Nh

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đào Văn Rạng;

2. Ông Đàm Văn Kiều.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Đội 17, Tr, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

\* *Bị đơn:* Anh Ninh Đình Nh, sinh năm 1982; địa chỉ: Đội 17, Tr, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Thủy, vắng mặt anh Nh

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Ninh Đình Nh kết hôn tháng 7/2002 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn gia đình là do vợ chồng không hợp tính cách thường xảy ra xô sát cãi chửi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho tới nay, mặc dù hai bên gia đình đã động viên khuyên giải nhưng vẫn không đạt kết quả. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên

chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nh. Về con chung: Chị Th xác định vợ chồng chị có 03 con chung là cháu Ninh Hoàng A, sinh ngày 04/8/2003, cháu Ninh Thị Lan Ph, sinh ngày 06/01/2007 và cháu Ninh Hoàng D, sinh ngày 29/5/2015. Sau khi ly hôn, chị Th đề nghị được nuôi hai cháu Ninh Thị Lan Ph và cháu Ninh Hoàng D, để anh Nh nuôi cháu Ninh Hoàng A. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Ninh Đình Nh vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt) nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Nh nộp bản tự khai thể hiện về thời gian và điều kiện kết hôn phù hợp với những điều chị Th đã trình bày tại Tòa án. Về nguyên nhân mâu thuẫn anh Nh xác định là do vợ chồng không hợp tính cách, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho tới nay. Nay chị Th có đơn xin ly hôn với anh thì anh có quan điểm đồng ý ly hôn với chị Th. Về con chung anh Nh xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Ninh Hoàng A, sinh ngày 04/8/2003, cháu Ninh Thị Lan Ph, sinh ngày 06/01/2007 và cháu Ninh Hoàng D, sinh ngày 29/5/2015, sau khi ly hôn anh Nh có quan điểm xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ninh Hoàng A, còn chị Th được trực tiếp nuôi hai cháu Ninh Thị Lan Ph và cháu Ninh Hoàng D. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh. Giao con chung là cháu Ninh Hoàng A cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ninh Thị Lan Ph và cháu Ninh Hoàng D cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị tuyên án phí với chị Th theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Chị Th có đơn xin ly hôn anh Nh và Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại

phiên tòa, anh Ninh Đình Nh có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh kết hôn vào ngày 01/7/2002 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị lừa dối ép buộc. Như vậy hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng ly thân không quan tâm chăm sóc tới nhau, đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay chị Th có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Nh cũng không muốn níu giữ tình cảm, nhất trí ly hôn với chị Th. Thấy việc thuận tình ly hôn của chị Th và anh Nh là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh thống nhất xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Ninh Hoàng A, sinh ngày 04/8/2003, cháu Ninh Thị Lan Ph, sinh ngày 06/01/2007 và cháu Ninh Hoàng D, sinh ngày 29/5/2015. Sau khi ly hôn chị Th và anh Nh thống nhất giao cháu Ninh Hoàng A cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ninh Thị Lan Ph và cháu Ninh Hoàng D cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Mặt khác cháu Hoàng A có nguyện vọng xin được ở với bố còn cháu Lan Ph có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Thấy việc thỏa thuận của chị Th và anh Nh là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái quy định của pháp luật vì vậy nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1 - Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Ninh Đình Nh.

2 - Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Ninh Hoàng A, sinh ngày 04/8/2003 cho anh Ninh Đình Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu

Ninh Thị Lan Ph, sinh ngày 06/01/2007 và cháu Ninh Hoàng D, sinh ngày 29/5/2015 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3 - Về án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số AA/2019/0001653 ngày 12/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị Th đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Th, vắng mặt anh Nh. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu văn phòng; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phạm Hùng Phương**